TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **79** /2022/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị ***Hà Thị T*** - Sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Khu Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh ***Nguyễn Hồng S*** - Sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Khu Đ xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Hồng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung***: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Hồng S xác nhận có 02 con chung và tự nguyện thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Hồng S tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 07/10/2006 và Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 17/02/2010 (Hiện nay hai con chung đang ở với anh S tại xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh S tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**** Tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác***: Chị Hà Thị T và anh

Nguyễn Hồng S đều xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

**** Về án phí***: Chị Hà Thị T nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hà Thị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003413 ngày 26/5/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T. Hoàn trả cho chị Hà Thị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã Đỗ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân